

SÓNG VỖ MẶT NGƯỜI

Tặng Quyên

Tình cờ tôi gặp lại anh trong cái tuổi học trò già cỗi. Bởi lúc ấy, tản cư về chúng tôi đã mười lăm mười sáu, chẳng còn bé bỏng gì. Để được tiếp tục học, bố mẹ chúng tôi phải xoay sở nơi này nơi nọ mới có tám giấy khai sinh rút đi vài tuổi. Như vậy so với các bạn may mắn được học hành liên tục thì một số người trong chúng tôi thường tự giễu gọi nhau là “các cụ học trò”. Mà quả vậy, những buổi trưa hè rủ nhau lên tắm ở Nghi Tàm, Quảng Bá, liếc mắt nhìn nhau thì hình như nách thẳng nào cũng đã lún phún xanh.

Tuổi học trò của chúng tôi lớn lên như cỏ dại trong cái u uất của chiến tranh, cái tù mù của thành phố yên lành giả tạo. Đêm đêm, từ phía ngoại ô vẫn nghe lác đác tiếng súng nổ và hỏa châu đỏ lừ lừ bay lượn.

Các lớp đàn anh của trường với dần hoặc bị bắt lính hoặc trốn về quê. Nhưng sân trường với những gốc bàng, rễ xù xì như da kỳ đà nhô lên mặt đất hầu như tự trăm năm vẫn lặng lẽ nhìn bước chân chúng tôi ngày ngày lui tới. Có lắm khi tôi phân vân tự nhủ: Trường ơi! Rồi sẽ xa người không biết lúc nào đây trường ơi!

Một buổi chiều chủ nhật anh lại chơi. Bà tôi hỏi thăm về gia đình anh. Cuộc trò chuyện của anh và bà tôi đã làm tôi giật mình và tôi mừng làm sao nếu ngày ấy tôi có vợ thì chắc bây giờ chẳng còn mặt mũi nào đi học nữa.

- Thế thầy cháu hỏi trước, cụ ngòi Tri huyện tỉnh nào?

- Dạ thầy cháu làm việc ở huyện Tiên Du tỉnh Bắc ạ.

- Thế hồi ấy hai cụ đã định việc hôn nhân cho cháu chưa.

Rồi bà tôi chỉ sang tôi. Ấy cái thằng hồi thầy nó còn, bà cũng đã bảo thầy mẹ nó sang xin cưới con cụ Tú Đặng. Con bé ấy tuy mới mười ba nhưng là con nhà nề

nếp nên đảm đang lắm. Thằng này sáu tuổi được con bé chăm lo thì tất nên người. Bà chột im lặng rồi giọng bùi ngùi. Tội nghiệp con bé vất vả. Hồng nhan bạc phận mà con, nó bệnh có vài tuần thì mất.

Cái mừng thầm của tôi xen chút bâng khuâng. Một nỗi buồn vu vơ xa xăm quá trong bóng chiều lơ mờ trên dàn hoa giấy trước sân nhà.

Tiếng bà tôi vẫn nhẹ nhàng nói cùng anh - ấy cái số con người không ai biết trước được cháu ạ. Bà mong cháu tốt số hơn cái thằng cháu của bà.

Tôi nhìn sang anh thầm bảo “đi chưa”. Song anh chẳng thèm để ý. Thưa bà, dạo ấy thầy mẹ cháu và bác Huyện Thiện cũng đã hứa thông gia. Nhưng không may thầy cháu qua đời lại tiếp chiến tranh. Gia đình cháu về đây mất hẳn liên lạc với gia đình bác Huyện. Chúng cháu dạo ấy đều ở Tiên Du. Hai gia đình chỉ cách nhau có một hàng rào. Bà tôi thờ dài. Tội nghiệp chưa. Nhưng rồi mai một yên lành, không còn đánh nhau nữa, gia đình cháu và gia đình cụ Huyện lại gặp nhau thôi. Cứ ở hiền thì gặp lành cháu ạ.

Chiều xuống. Tối sẫm. Tôi đưa anh ra cổng. Nhìn xoáy vào mắt anh. Này hóa ra tí nữa mày cũng bị lấy vợ à? Ha! Ha! Đám cưới trẻ con vui thật! Tôi đọc khẽ câu ca dao “Bồng bồng cổng chồng đi chơi...” anh nghiêm nét mặt và nhẹ nhàng bảo tôi: dạo ấy mình đã mười hai. Thế con nhỏ ấy bao nhiêu. Cũng bằng mình. Rồi anh như một nhà tâm lý học bảo tôi: “Tình yêu ở tuổi nào cũng có cái lạ lùng và đắm say của nó. Phải giữ gìn tôn trọng nó mới thật sự là người”.

Anh sinh ra và lớn lên trong gia đình nho gia vọng tộc. Thân sinh là cụ Nguyễn Trọng Doanh dòng dõi khoa bảng nổi tiếng mấy đời ở vùng quê hương Nam Trực, trước kia là huyện Nam Chân trấn Sơn Nam hạ. Cụ đậu cử nhân Hán học năm 21 tuổi - năm Ất Mão 1915 đời Duy Tân - đồng khoa với cụ Nghè Dương Thiệu Tường, cụ phó bảng Nguyễn Can Mộng, cụ nghè Bùi Kỳ. Sau khi thi đậu, thân phụ anh được bổ làm trợ tá tri huyện Tiên Du và lập nghiệp tại đây. Tuy là một huyện nhỏ của vùng Kinh Bắc nhưng Tiên Du được bao quanh bởi đồi núi rất thơ mộng. Nơi đây lại có nhiều vườn rộng phần lớn trồng xen kẽ ít cây hoàng lan. Hoa

hoàng lan hình thù thanh tú như hoa ngọc lan và cũng có mùi thơm như thế. Song sắc hoa lại hơi ngả màu vàng xanh thiên lý nên có nơi gọi cây này là cây công chúa để phân biệt với cây ngọc lan.

Ngồi làm việc ở Tiên Du được ít lâu cụ được bổ làm Tuần phủ và cuối cùng ngồi trợ lý cho cụ Tổng đốc Dương Thiệu Tường tỉnh Hải Dương và mất tại đây năm 1944.

Thuở sinh thời cụ cử đã cùng các bạn đồng khoa, đồng liêu viết sách giáo khoa, lập hội Tao Đàn cùng nhau ngâm vịnh để giải bớt nỗi sầu trước cái tàn tạ suy sụp của nhà nho. Anh tuy là con bà thứ thất nhưng được gia đình và các anh chị rất yêu thương. Song gặp lúc cảnh nhà tang tóc cụ Cử lúc làm quan lại lấy cái khí tiết của người quân tử để xử thế nên khi cụ mất đi, cụ Cử bà một mình chèo lái nuôi đàn con dại. Đêm đêm nằm ru con ngủ, giọng quan họ trầm buồn sâu lắng của người mẹ như thay dòng sữa ngọt chảy mãi vào hồn anh cho đến tận bây giờ. Rồi cụ Huyện Thiện cũng đổi về xuôi đem theo mối tình thơ dại của anh đi mãi mãi. Anh nhớ sao những buổi chiều ngày ấy hai người thường thơ thẩn đi trong vườn

rồi ngồi nghỉ dưới gốc hoàng lan. Mùi hương thấm đẫm tóc nàng làm anh ngây ngất. Lòng ngọt lịm tưởng như da thịt nàng đã lan vào trong trái tim anh. Cảnh thơ mộng đó nay còn đâu chỉ còn mình anh ở lại chốn này. Lòng hoang vu như lớp lá hoàng lan rơi rụng đầy vườn. Cho đến một ngày, gia đình anh cũng phải trôi theo thời cuộc đổi thay. Nay chỗ này mai chỗ khác và cuối cùng người lên Việt Bắc kẻ chạy vào thành. Anh theo anh trai lớn về Hà Nội, Hải Phòng. Ngôi vườn hoàng lan từ đó cũng úa vàng đem đi biệt mối tình bé bỏng của anh.

Rồi cũng lại tình cờ anh gặp được ông anh họ của tôi. Hai tâm hồn đa tình lãng mạn gặp nhau trong những “Hoa vôong vang” những “Đôi bạn” những “Đợi chờ”... Nhiều lúc anh tưởng mình hóa thân thành các nhân vật dở dang tuyệt vọng mà ngồi bút đầy ma lực của nhà văn lôi cuốn anh đi. Anh đi trong hoang mộng và chắc rằng sẽ đi như ông anh họ của tôi hoặc là một Dũng lơ mơ không tưởng hay một Trương sa đọa vì cuối năm ấy ông anh họ của tôi đã trượt tú tài.

Một chiều chủ nhật, ngày cuối thu, ông anh họ tôi dẫn anh và tôi đi chơi. Sau khi lang thang, lượn phố mỗi chân. Chúng tôi ngồi nghỉ trên hàng hiên trước cửa nhà thờ. Lúc ấy trời đã đậm sương, gió lạnh dễ làm lòng người hoài cảm. Để chúng tôi là một tay sành điệu, một bậc đàn anh trên chúng tôi đến bốn lớp, ông anh họ tôi thò tay lấy một điếu cotab mua lẻ trong túi áo ra châm lửa hút. Ông thở khói cuộn tròn rồi bất chợt hỏi bọn tôi. Các cậu có biết yêu là gì không nhỉ? Ông đứng dậy, nhấp điếu thuốc giống điếu bộ của ông thầy dạy quốc văn bọn tôi và say sưa nói. Nay tình yêu chỉ có ở những người đa tình lãng mạn như tớ. Mà cái đa tình nó khác với cái đa dâm nhé. Đa dâm là những kẻ... những kẻ ham nhục dục, không phải là bậc văn nhân tài tử. Chúng chỉ thể hiện bản chất thú vật ẩn náu trong con người chúng mà không biết quý trọng cái đẹp. Tình yêu ở những người đa tình là luôn tôn trọng, yêu quý cái đẹp - nó làm cho ta sung sướng nhưng cũng có thể làm cho ta âu sầu mòn mỏi tương tư. Tình yêu phải như trong truyện "Tố Tâm" của Song An Hoàng Ngọc Phách mới là tình yêu lãng mạn. Ông anh tôi chợt ngừng, móc túi lấy ra điếu thuốc thứ hai. Ánh lửa lóe xanh

rờn. Mùi diêm sinh thơm khét. Một hơi. Tiếp một hơi. Ông anh tôi như nuốt những cuộc tình buồn của mình, giọng xa xăm. Mà đa tình thì chỉ có ở những bậc tài hoa. Các cậu đã học Nguyễn Công Trứ chưa? Ấy, ông cụ đã gần đất xa trời mà vẫn "... Theo sau đủng đỉnh một đôi di". Nhưng tớ khoái nhất cảnh cụ gặp người tình cũ "giang sơn một gánh giữa đồng - Thuyền duyên ứ hự anh hùng nhớ không...". Ông không đọc nốt hai từ cuối mà chuyển sang bình cái âm thanh nũng nịu "ứ hự" và kết luận rằng: các cậu học quốc văn không phải là nhìn bằng mắt mà phải cảm bằng hồn thì mới nên học quốc văn. Nhìn sang bạn, tôi chờ đợi phản ứng ra sao nhưng tôi chỉ thấy anh say sưa thú vị chẳng khác gì lúc anh ngồi học giờ quốc văn trong lớp. Hình như biết có người đang phục mình, ông anh họ tôi càng hứng chí, vỗ vỗ vai anh bạn tôi, ông nói: thơ văn *củ cải* thì xưa nay nhiều lắm, thơ văn *đế đời* thì đếm trên đầu ngón tay. Nên đọc, nên học, còn cái loại *thơ văn đưu đừ* thì chớ nhìn vào, nghe không anh bạn. Người làm thơ, làm văn hay, thường là kẻ nòi tình lại hấp thụ cái tinh hoa của cha mẹ nên tác phẩm làm ra lay động hồn người.

Tớ cho các cậu hay là lên lớp trên các cậu sẽ được học Đoạn trường Tân Thanh của cụ Nguyễn Du và lúc đó các cậu sẽ tin lời tớ là đúng. Vì nhà thơ này ngoài thiên tài còn thừa hưởng cái tinh hoa của cha mẹ. Đó là kết quả mối tình của Xuân quận công Nguyễn Nghiễm với người đàn bà vùng Kinh Bắc. Rồi ông anh tôi hứng thú ngâm cảnh Kim Kiều thề bồi hẹn ước cùng nhau. Chắc là trong một đêm trăng sáng lắm:

“Vàng trăng vàng vạc giữa trời

Đình ninh hai miệng một lời đình ninh”

Và khoái chí ông hạ một câu: yêu phải chung tình như thế - yêu thế mới là yêu. Tình yêu ấy mới cho ta lẽ sống ở đời. Ông giơ tay chém vào không khí dứt khoát như chàng Kinh Kha trong một ngày thu lia sông Dịch sang Tần.

Lịch sử như con quay. Vực thăm. Đời người bàng hoàng chết điếng trong sự đổi thay. Lịch sử bỏ xuống nhợt nhạt trên số phận lang thang Do Thái. Có lắm lúc tàn tạ như mớ rau đay buổi chợ chiều ế khách. Mục

ruồng, nấu ra. Lại chỉ những tình cờ. Tình cờ trong cả nỗi xa xăm nhớ tiếc những vĩa hè, những gốc cây quen thuộc. Những cái ấy tưởng nhỏ bé tầm thường sao bây giờ lớn quá. Chúng không chìm mất mà cứ băng khuâng thắp thỏm như tuổi lớn khôn có một buổi hẹn hò. Tình cờ lại gặp những “cụ học trò” trong đó có anh. Chúng tôi đã trải qua một phần tư đời người. Những nhớ nhung yêu đương thời trẻ dại, những bài học mở đầu cho các năm sau của ông anh họ tôi - Tôi cho là những chuyện buồn cười. Riêng anh, anh vẫn tôn trọng giữ gìn như cổ nút lại tất cả những chân tình cảm xúc đầu đời. Hình như cái khoảng trống ngày xưa trong vườn Hoàng Lan xa xôi ấy mới tạm mờ đi khi anh gặp Hiên. Đây là cô em gái của một người bạn thân. Từ đắm say đến mê muội trên những lá thư tình viết như nhật ký dồn dập gửi cho Hiên. Hiên đọc mà thương mối tình cao quý của anh đối với nàng. Những buổi chiều được ngồi cùng Hiên dưới gốc dạ hương. Anh tưởng mùi hoa hoàng lan xưa đã hòa vào cái đậm đặc của chùm hoa dạ hương và Hiên đó trước mặt anh bằng xương bằng thịt mà anh chỉ sợ đụng vào, nàng sẽ tan đi. Anh không dám cầm cả đến bàn tay búp măng thon nhỏ của nàng nói gì đến một nụ hôn.

Ngày nghe tin Hiên lấy chồng cũng là ngày anh đang ở Đà Lạt lo cho đứa em gái đau nặng. Rồi bệnh viện anh đi lang thang giữa cái hoang vu se lạnh. Anh cảm thấy cô quạnh. Vài trái thông rơi trên đám hoa dại. Dưới thung nhà ai đốt củi, khói bay lên rồi đậm đặc dần. Anh tưởng như một tấm màn đen từ dưới kéo lên bít lối anh đi. Ốc anh nhả ra. Mệt mỏi. Anh đang bước trong mười năm quá khứ. Người của quá khứ hiện về nhưng chiếc áo màu soan tím ngày xưa chợt thảng thốt nhìn anh rồi chìm dần trong cánh rừng chàm sâu thẳm. Thời gian chạm ngón tay nhau mà sao như âm phủ với dương gian. Thế là hết. Những buổi chiều mong đợi xuống mau cho đêm da em ngát mùi hương dạ lý cũng chẳng còn. Anh thua cả tình yêu và danh vọng. Cám ơn em đã chọn lựa được hạnh phúc, đã cho anh thấy niềm vui và cái đau giằng xé. Lang thang cùng đêm lạnh, ướt sũng nỗi buồn và trong một mê sương của tận cùng mất mát, anh đã khóc như trẻ thơ trên ngực một con điếm. Cánh tay trần ma quái xiết anh như con trăn đói hăm hờ nuốt mồi. Bay bổng. Mệt nhoài. Anh mơ thấy Hiên nhìn anh khinh bỉ quay đi. Một cánh buồm trắng ra khơi không bao giờ trở lại.

Năm tháng qua đi với bao thăng trầm biến đổi. Mùi muối mặn của Thị xã vùng biển buồn hiu ngày này qua ngày khác nhuộm bạc mái tóc anh. Già nua. Bệnh tật. Đòi người rồi dễ có trăm năm. Bao nhiêu thứ đã mù mờ. Kể cả ngôi vườn hoàng lan huyện Tiên Du vùng Kinh Bắc. Kể cả con người anh mang ảo ảnh đến cuối đời cứ loãng ra. Loãng ra và mất hút. Chỉ còn anh cô quạnh một mình. Đêm đêm quay nhìn ra biển. Sóng xô nhau đập vào vách đá. Âm thanh đều đều như một khúc cầu hồn.